TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 19/2025/HSST
Ngày: 26/02/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Thanh Giảng.**
- Các hội thẩm nhân dân :
1/ Ông: **Nguyễn Tất Ái.**
2/ Ông: **Võ Quí Quốc.**
- Thư ký phiên toà: Bà **Huỳnh Thị Như Thảo -** Cán bộ TAND TP Mỹ Tho.
- Đại diện VKSND TP Mỹ Tho: Ông **Nguyễn Hoàng Phúc** - KSV.

Ngày 26/02/2025 tại Trụ sở Toà án nhân dân TP Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2025/HSST ngày 17/01/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 11/02/2025 đối với bị cáo:

Trần Kim T, sinh ngày 01/01/1967 tại tỉnh Tiền Giang. Giới tính: Nữ.

- Số CCCD: 082167005824, cấp ngày 25/7/2022. Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.
- Nơi cư trú: Số 20/2 Lê Thị Hồng Gấm, phường A, TP B, Tiền Giang.
- Chỗ ở: Ấp Mỹ Lương, xã C, TP B, Tiền Giang.
- Nghề nghiệp: Bán vé số. – Trình độ học vấn: 3/12.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật.
- Con ông Trần Kim C và bà Lê Thị N.
- Chồng: Huỳnh Văn Hoà . Con: Có 01 người.
- Tiền án: Không. Tiền sự: 01 lần: Ngày 14/7/2023, bị Công an thành phố Mỹ Tho xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản .

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Toà án nhân dân TP Mỹ Tho.

- Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người bị hại:**
Lý Kim H, sinh năm 1992. (vắng mặt)
Nơi cư trú: Số 25 Trừ Văn Thố, phường C, TP B, Tiền Giang.

***Người làm chứng:**
Trần Thị Hồng N, sinh năm 1977.(vắng mặt)
Nơi cư trú: Số 60 Lý Thường Kiệt, phường A, TP B, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 17/9/2024, Trần Kim T đang điều khiển xe đạp đi bán vé số. Khi

đến trước nhà số 25 Trừ Văn Thố, Phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang thì phát hiện một túi xách đang để trên xe môtô biển kiểm soát 63AS-121.87 của chị Lý Kim H không người trông coi nên T nảy sinh ý định tìm tài sản để lấy trộm. T dừng xe kiểm tra bên trong túi xách thì phát hiện 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng của chị H để bên trong túi xách. T lấy điện thoại rồi điều khiển xe đạp đến cửa hàng điện thoại của chị Trần Thị Hồng N để bán. Khi chị N yêu cầu cung cấp mật khẩu để mở điện thoại thì T không biết nên chị N từ chối không mua nên T đem về nhà trọ cất giấu. Đến ngày 24/9/2024, chị H trình báo cơ quan công an. Sau khi mời về làm việc, T đã tự nguyện giao nộp điện thoại trên.

Bản kết luận định giá tài sản số 59 ngày 09/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Mỹ Tho kết luận 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax màu vàng trị giá 30.560.600 đồng.

Trong quá trình điều tra bị can đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp vật chứng thu giữ, lời khai bị hại, người liên quan và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án; Bị can phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị can không có tình tiết tăng nặng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 ProMax 512Gb;

- 01 hóa đơn bán hàng (chuyển trong hồ sơ vụ án);

- 01 xe đạp Martin màu trắng.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trao trả lại điện thoại cho bị hại Lý Kim H, hiện chị H không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKSMT ngày 15/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Kim T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên, những người tham gia tố tụng khác vẫn giữ nguyên lời trình bày trong quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định việc truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội không có gì thay đổi và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Kim T phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo mức án từ 09 – 12 tháng tù; Về xử ý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe đạp Martin màu trắng.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu nào khác nên không xem xét.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo do mới phạm tội lần đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra TP Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Bị cáo là người lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax màu vàng của chị H để trong túi xách treo trên xe trước cửa nhà số 25 Trừ Văn Thố, phường C, TP B, Tiền Giang vào khoảng 10 giờ ngày 17/9/2024 trong lúc đi bán vé số. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp nội dung bản cáo trạng, lời khai người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Kim T phạm tội Trộm cắp tài sản. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 30.560.600 đồng nên tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ vì muốn có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân mà bị cáo bất chấp pháp luật, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại để lén lút lấy trôm, hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý hoang man trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tham lam, vụ lợi, muốn hưởng thụ mà không chịu lao động chân chính tạo ra của cải vật chất thỏa mãn nhu cầu bản thân. Hành động này luôn bị xã hội lên án. Trước lần phạm tội này bị cáo có 01 tiền sự chưa thực hiện việc nộp tiền phạt. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mực độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới có đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

[4] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho người bị hại xong nên không xem xét. Đối với 01 xe đạp Martin màu trắng là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

. - Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu nào khác nên không xem xét.

Từ những nhận định trên, ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Kim T phạm tội Trộm cắp tài sản.

[2] - Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Trần Kim T 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

[3] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe đạp Martin màu trắng đã cũ, rỉ sét.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/02/2025 giữa Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự TP Mỹ Tho)

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự , Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thanh Giảng

/)/ ơi nhận:
- TAND tỉnh TG
- VKSND . TPMT
- VKSND tỉnh TG
- Chi cục THADS.TPMT
- Cơ quan Điều tra Công an TPMT
- Cơ quan THAHS & HTTP Công an TPMT
- Người tham gia TT
- Lưu.